# KẾ HOẠCH THÁNG 9
(05/9 đến 27/9/2024)

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

**Mục tiêu**
**1.1. Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động.**
*1.2. Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay mắt.*

**Giờ học**
**1.1. Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động.**
Trẻ biết đi trong đường hẹp
- Trẻ biết đi theo hướng thẳng
- Trẻ biết đi theo hiệu lệnh, đi theo hướng thẳng

**1.2. Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay mắt.**
Trẻ biết bật tại chỗ

**Ngoài trời**
- Trẻ biết đi trong đường hẹp
- Trẻ biết đi theo hướng thẳng
- Xếp hàng
- Nâm tay ban
- Chơi xích đu cầu tuột

**Giờ sinh hoạt**
- Trẻ biệt đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trẻ biết ngủ một giấc trưa
- Trẻ biết tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.
- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống: ngồi ngay ngắn, nhai kĩ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, ăn không rơi vãi, không xúc cơm bỏ sang tổ bạn, không ngậm thức ăn trong miệng.

**Kỹ Năng**
Vỗ

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

**Mục tiêu**
**2.2. Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.**
*2.5. Trẻ nhận biết tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân, người gần gũi.*
*2.6. Trẻ nhận biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm*

**Giờ học**
**2.2. Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.**
- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.***(T9)***

**2.5. Trẻ nhận biết tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân, người gần gũi.**
- Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp. **(T9)**

**2.6. Trẻ nhận biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm**
- Trẻ biết đồ dùng, đồ chơi của nhóm lớp
- Trẻ biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân
- Trẻ biết đồ dùng, đồ chơi của nhóm lớp

**Ngoài trời**
- Tìm đồ chơi giống nhau
- Nhặt đồ chơi bỏ vào đúng rổ
- Chơi cùng bạn

**Giờ sinh hoạt**
- Trẻ biết tên của cô giáo và các bạn trong lớp
- Trẻ biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân
- Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc
- Trẻ biết đồ dùng, đồ chơi của nhóm lớp

## PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

**Mục tiêu**
1.3 Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, câu đố, ca dao,truyện ngắn đơn giản
2.2 Trẻ biết đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.

**Giờ học**
**1.3 Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, câu đố, ca dao,truyện ngắn đơn giản**
- Trẻ nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát, truyện ngắn
- Trẻ biết nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.

**2.2 Trẻ biết đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo**
- Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo
- Trẻ đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3 - 4 tiếng

**Ngoài trời**
- Nâm tay vòng tròn
- Đọc đồng dao dung dăng dung dẻ
- Chơi chi chi chành chành

**Giờ sinh hoạt**
- Trẻ nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát, truyện ngắn
- Trẻ biết nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.
- Trẻ biết đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3 - 4 tiếng
- Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo

## PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ

**Mục tiêu**
**1.5. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.**
**3.1. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc.**
*3.2. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, vò, xếp hình, xem tranh.*

**Giờ học**
**1.5. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.**
- Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.

**3.1. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc.**
- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau
- Nghe âm thanh của các nhạc cụ.

**3.2. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, vò, xếp hình, xem tranh,**
- Trẻ biết xé, vò

**Ngoài trời**
- Vận động theo các bài hát, bản nhạc vui nhộn
- Gõ các loại đồ chơi để tạo ra các âm thanh khác nhau

**Giờ sinh hoạt**
- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.
- Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.
- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.
- Trẻ biết xé, vò

**Kỹ Năng**
*B.Trẻ thích vẽ, xé, dán, nặn, xếp hình, xem tranh*
- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi

## VUI CHƠI THÁNG

### Trò chơi sáng tạo

#### Trò chơi xây dựng

**Xây những gì bé thích**

**Các mặt phát triển**
1 ***Hoạt động kiến tạo mô hình:***
-Trẻ biết theo mẫu do cô gợi ý.
2 ***Mô hình xây dựng:***
-Được làm từ 3 - 4 hoặc nhiều hơn các vật liệu hình khối.
3 ***Phối hợp với bạn:***
-Trẻ chơi một mình
4 ***Khả năng tự lực:***
-Trẻ chơi ở mức cần sự trợ giúp thường xuyên của giáo viên

**Biện pháp:**
-Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện, gợi ý, khơi gợi sự thích thú chơi của trẻ về các loại đồ chơi, giúp trẻ hứng thú chơi.
-Cung cấp các nguyên vật liệu xây dựng.
-Trò chuyện, trao đổi với trẻ các loại nguyên vật liệu có ở trong góc xây dựng. Hướng dẫn trẻ cchoi xếp chồng, đặt cạnh
-Đàm thoại gợi ý cho trẻ về cách chơi

**Xây dựng môi trường chơi**
Khối gỗ các loại
Các hộp nhựa hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật,
gạch nhựa
Khối bi tít

#### Trò chơi giả bộ

**Các mặt phát triển**
1 ***Nội dung cốt chuyện chứa đựng trong trò chơi:***
-Trẻ biết thực hiện các hành động chơi với đồ chơi, chơi mô phỏng với nhiều nội dung chơi:
+Chơi với búp bê: bế em bé, đứt em ăn (ăn bột,
2 ***Kỹ năng chơi giả bộ :***
-Tập cho trẻ biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng chức năng.
3 ***Phối hợp với bạn trong tổ chức trò chơi :***
- Trẻ chơi một mình với đồ chơi do cô gợi ý
4 ***Khả năng tự lực khi chơi:***
-Trẻ tham gia vào trò chơi với sự hướng dẫn gợi ý, khuyến khích của cô

**Biện pháp:**
-Cô cho trẻ xem tranh
-Trò chuyện gợi ý tướng chơi cho trẻ
-Gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi

**Xây dựng môi trường chơi**
**Đồ chơi bổ sung:**
Bì tít cắt ra làm thức ăn em bé, , chén, muỗng, búp bê, khăn lau, yếm,

### Trò chơi có luật

#### Trò chơi học tập

-Trò chơi tìm bạn trai, bạn gái.
- Tìm đồ chơi giống nhau
-Trò chơi tìm đồ dùng cho bạn trai, bạn gái
- Tìm đồ chơi ở trong hộp

#### Trò chơi dân gian

-Kéo cưa lừa xẻ
-Nhảy vào nhảy ra.,
-Dung dăng dung dẻ.
-Chi chi chành chành

#### Trò chơi vận động

- Đuổi theo bóng.
-Tung bóng.
- Bắt bướm
- Đi theo hiệu lệnh

**Các mặt phát triển**
1. ***Thực hiện hành động chơi:***
-Trẻ thực hiện đúng các hành động chơi với từng loại trò chơi: tìm màu, kích thước..
-Trẻ chơi một cách tích cực, hứng thú.
-Trẻ chơi đúng luật chơi..
2. ***Tuân thủ qui tắc của trò chơi:***
-Trẻ chơi theo cách thức và trình tự hướng dẫn của cô
3. ***Phối hợp với bạn trong trò chơi:***
-Trẻ chơi cùng cô.
4. ***Khả năng tự lực:***
-Tham gia khi trò chơi được giáo viên gợi ý

**Biện pháp**
- Cô làm mẫu.
- Cô chơi cùng bé
- Cô hướng dẫn bé chơi

**Xây dựng môi trường chơi**
-Thú nhựa to - nhỏ.
-Lô tô các loại : quả, con vật.
- bóng nhựa
- Bìa các tông